

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI PHÒNG VẤN VÒNG 2 - NGÀY 19/5/2022
MÔN: NGOẠI NGỮ

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Giới tính	Năm sinh	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
Thời gian:		Ca 1: 7h30-10h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 7h30, phỏng vấn từ 7h45)					
		I. CHUYÊN VIÊN ĐỐI NGOẠI TIẾNG PHÁP					
1	P01	Nguyễn Thanh	Thảo		02/9/1999	Tiếng Pháp	
		II. CHUYÊN VIÊN ĐỐI NGOẠI TIẾNG TÂY BAN NHA					
2	T01	Đỗ Đình	Cường	Nam	18/02/1992	Tiếng Tây Ban Nha	
3	T02	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/04/1993	Tiếng Tây Ban Nha	
		III. CHUYÊN VIÊN ĐỐI NGOẠI TIẾNG ANH					
4	A01	Phạm Ngọc Gia	Bảo	Nữ	24/4/1999	Tiếng Anh	
5	A02	Trần Ngọc	Châu	Nữ	17/4/1996	Tiếng Anh	
6	A03	Lê Thị Linh	Chi	Nữ	19/01/1998	Tiếng Anh	
7	A05	Đặng Thùy	Dương	Nữ	10/6/1998	Tiếng Anh	
8	A07	Hoàng Thị Linh	Giang	Nữ	10/02/1991	Tiếng Anh	
Thời gian:		Ca 2: 10h00-11h30 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 10h00, phỏng vấn từ 10h15)					
9	A08	Vũ Thái Hoàng	Giang	Nam	10/9/1995	Tiếng Anh	
10	A09	Nguyễn Vũ Việt	Hà	Nữ	04/12/1995	Tiếng Anh	
11	A10	Phạm Thị	Hà	Nữ	29/9/1999	Tiếng Anh	
12	A11	Phan Thị	Hà	Nữ	25/6/1995	Tiếng Anh	

✓

Thời gian:		Ca 3: 13h30-15h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 13h30, phỏng vấn từ 13h45)					
13	A12	Đinh Mỹ	Hạnh	Nữ	10/10/1991	Tiếng Anh	
14	A13	Vũ Việt	Hùng	Nam	10/4/1997	Tiếng Anh	
15	A14	Trịnh Đoàn Phương	Khanh	Nữ	30/10/1996	Tiếng Anh	
16	A15	Phạm Mỹ	Lệ	Nữ	03/4/1999	Tiếng Anh	
17	A17	Phạm Hải	Long	Nam	30/10/1998	Tiếng Anh	
Thời gian:		Ca 4: 15h00-17h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 15h00, phỏng vấn từ 15h15)					
18	A19	Nguyễn Quốc	Nhật	Nam	13/3/1997	Tiếng Anh	
19	A20	Đỗ Nhật	Quang	Nam	28/12/1994	Tiếng Anh	
20	A21	Dương Kiều	Trinh	Nữ	19/6/1998	Tiếng Anh	
21	A22	Nguyễn Thị Thanh	Vân	Nữ	04/4/1994	Tiếng Anh	
22	A04	Tô Hải	Đăng	Nam	18/5/1997	Tiếng Anh	Không thi viết vòng 2
23	A06	Ngô Tùng	Dương	Nam	21/02/1996	Tiếng Anh	Không thi viết vòng 2
24	A16	Vũ Ngọc Khánh	Linh	Nữ	25/7/1999	Tiếng Anh	Không thi viết vòng 2
25	A18	Nguyễn Trà	My	Nữ	15/8/1999	Tiếng Anh	Không thi viết vòng 2

Danh sách này gồm 25 (hai mươi lăm) thí sinh./.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



Phan Anh Sơn
Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký
Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI PHÒNG VẤN VÒNG 2, NGÀY 20/5/2022
MÔN: KIẾN THỨC ĐỐI NGOẠI

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Giới tính	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
Thời gian:		Ca 1: 7h30-10h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 7h30, phỏng vấn từ 7h45)					
1	A01	Phạm Ngọc Gia	Bảo	Nữ	24/4/1999	Chuyên viên đối ngoại	
2	A02	Trần Ngọc	Châu	Nữ	17/4/1996	Chuyên viên đối ngoại	
3	A03	Lê Thị Linh	Chi	Nữ	19/01/1998	Chuyên viên đối ngoại	
4	A05	Đặng Thùy	Dương	Nữ	10/6/1998	Chuyên viên đối ngoại	
5	A07	Hoàng Thị Linh	Giang	Nữ	10/02/1991	Chuyên viên đối ngoại	
6	A08	Vũ Thái Hoàng	Giang	Nam	10/9/1995	Chuyên viên đối ngoại	
7	A09	Nguyễn Vũ Việt	Hà	Nữ	04/12/1995	Chuyên viên đối ngoại	
8	A10	Phạm Thị	Hà	Nữ	29/9/1999	Chuyên viên đối ngoại	
Thời gian:		Ca 2: 10h00-11h30 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 10h00, phỏng vấn từ 10h15)					
9	A11	Phan Thị	Hà	Nữ	25/6/1995	Chuyên viên đối ngoại	
10	A12	Đinh Mỹ	Hạnh	Nữ	10/10/1991	Chuyên viên đối ngoại	
11	A13	Vũ Việt	Hùng	Nam	10/4/1997	Chuyên viên đối ngoại	
12	A14	Trịnh Đoàn Phương	Khanh	Nữ	30/10/1996	Chuyên viên đối ngoại	
Thời gian:		Ca 3: 13h30-15h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 13h30, phỏng vấn từ 13h45)					
13	A15	Phạm Mỹ	Lê	Nữ	03/4/1999	Chuyên viên đối ngoại	
14	A17	Phạm Hải	Long	Nam	30/10/1998	Chuyên viên đối ngoại	
15	A19	Nguyễn Quốc	Nhật	Nam	13/3/1997	Chuyên viên đối ngoại	
16	A20	Đỗ Nhật	Quang	Nam	28/12/1994	Chuyên viên đối ngoại	
17	A21	Dương Kiều	Trình	Nữ	19/6/1998	Chuyên viên đối ngoại	

Thời gian:		Ca 4: 15h00-17h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 15h00, phỏng vấn từ 15h15)					
18	A22	Nguyễn Thị Thanh	Vân	Nữ	04/4/1994	Chuyên viên đối ngoại	
19	P01	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	02/9/1999	Chuyên viên đối ngoại	
20	T01	Đỗ Đình	Cường	Nam	18/02/1992	Chuyên viên đối ngoại	
21	T02	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/04/1993	Chuyên viên đối ngoại	
22	A04	Tô Hải	Đăng	Nam	18/5/1997	Chuyên viên đối ngoại	Không thi viết vòng 2
23	A06	Ngô Tùng	Dương	Nam	21/02/1996	Chuyên viên đối ngoại	Không thi viết vòng 2
24	A16	Vũ Ngọc Khánh	Linh	Nữ	25/7/1999	Chuyên viên đối ngoại	Không thi viết vòng 2
25	A18	Nguyễn Trà	My	Nữ	15/8/1999	Chuyên viên đối ngoại	Không thi viết vòng 2

Danh sách này gồm 25 (hai mươi lăm) thí sinh./.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



Phan Anh Sơn
Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký
Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI PHÒNG VẤN VÒNG 2 - NGÀY 21/5/2022
MÔN: NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Giới tính	Năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
Thời gian: Ca 1: 7h30-10h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 7h30, phỏng vấn từ 7h45)							
1	NV01	Ngô Vũ Quỳnh	Anh	Nữ	19/8/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
2	NV02	Nguyễn Việt	Chiến	Nam	03/11/1975	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
3	NV03	Lê Thị	Hoa	Nữ	10/01/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
4	NV06	Trịnh Thị Xuân	Liều	Nữ	24/01/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
5	NV07	Trần Thái	Linh	Nữ	13/3/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
6	NV08	Đỗ Hương	Ly	Nữ	22/11/1993	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
7	NV09	Đồng Thị Ngọc	Mai	Nữ	07/01/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
8	NV10	Phạm Vân	Phượng	Nữ	09/01/1989	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
Thời gian: Ca 2: 10h00-12h00 (thí sinh đầu tiên rút thăm, chuẩn bị câu hỏi từ 10h00, phỏng vấn từ 10h15)							
9	NV11	Lê Văn	Thanh	Nam	30/9/1979	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
10	NV12	Hồ Trung	Thành	Nam	15/4/1979	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
11	NV13	Nguyễn Bích	Thủy	Nữ	30/10/1989	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
12	NV04	Cao Thanh	Huyền	Nữ	21/02/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Không thi viết vòng 2
13	NV05	Thái Ngọc	Khánh	Nữ	10/6/1989	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Không thi viết vòng 2

Danh sách này gồm 13 (mười ba) thí sinh./.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



Phạm Anh Sơn

Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký
Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam